TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 01/2021/QĐST-HNGĐ	*Bình Thuận, ngày 20 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu huỷ việc kết hôn trái pháp luật và yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân đủ điều kiện

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Nguyễn Hồng Thái

- *Thư ký phiên họp:* Bà Ngô Thị Xuân Vi

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên họp:* Bà Võ Thị Phương Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 60/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2020, về việc: *"Yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật và yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân đủ điều kiện"* theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2021/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1981 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Số … đường …, thôn N, xã HK, huyện TL, tỉnh BT.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Mach T, sinh năm 1951 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: … Chin Chuk Road Hakalau, H 96710, USA.

Địa chỉ liên lạc: Số … đường …, thôn N, xã HK, huyện TL, tỉnh BT.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Huỳnh Thị T trình bày:

Sau thời gian tìm hiểu, yêu thương nhau, bà và ông Mach T đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện TL, tỉnh BT theo Giấy chứng nhận kết hôn số 6/2018 ngày 06/02/2018.

Sau khi thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn, bà và ông Mach T làm hồ sơ bảo lãnh bà sang Mỹ sinh sống. Quá trình làm hồ sơ, bà phát hiện khi làm thủ tục đăng ký kết hôn với bà, ông Mach T chưa ly hôn với vợ cũ là bà S My La.

Thời điểm làm thủ tục đăng ký kết hôn ngày 06/02/2018, nhưng đến ngày 20/11/2018, ông Mach T và bà S My La mới ly hôn (Theo phán quyết ly hôn ngày 20/11/2018 của Tòa Thượng thẩm California, quận Los Angeles).

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 11/12/2020, bà Huỳnh Thị T yêu cầu Tòa án hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa bà và ông Mach T; Đồng thời, hiện bà và ông Mach T đã đủ điều kiện đăng ký kết hôn nên đề nghị Tòa án công nhận quan hệ hôn nhân đủ điều kiện.

Tuy nhiên, quá trình giải quyết, bà Huỳnh Thị T rút yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân đủ điều kiện.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Mach T trình bày:

Ông thống nhất với lời trình bày của bà Huỳnh Thị T và đồng ý với việc rút yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân đủ điều kiện. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật của bà Huỳnh Thị T.

Tại phiên họp:

- Bà Huỳnh Thị T giữ nguyên yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật giữa bà và ông Mach T, rút yêu cầu công nhận hôn nhân đủ điều kiện.

- Ông Mach T thống nhất với ý kiến trình bày của bà Huỳnh Thị T.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

1. Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án.

2. Về nội dung, đề nghị:

- Căn cứ vào các Điều 10, Điều 11, Điều 12 và khoản 2 Điều 123 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 4 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016: Chấp nhận yêu cầu của bà Huỳnh Thị T về việc hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa bà Huỳnh Thị T và ông Mach T.

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự: Đình chỉ xét yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân giữa bà Huỳnh Thị T và ông Mach T vào thời điểm này là đủ điều kiện.

- Về lệ phí: Người yêu cầu bà Huỳnh Thị T phải chịu 300.000đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận nhận định:

[1] Vào ngày 06/02/2018, bà Huỳnh Thị T và ông Mach T được Ủy ban nhân dân huyện TL, tỉnh BT cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 6/2018.

[2] Tuy nhiên, tại thời điểm đăng ký kết hôn giữa bà Huỳnh Thị T và ông Mach T ngày 06/02/2018 thì ông Mach T và bà S My La vẫn đang tồn tại quan hệ hôn nhân hợp pháp, đến ngày 20/11/2018 ông Mach T và bà S My La mới ly hôn theo Phán quyết của Tòa Thượng thẩm California, Quận Los Angeles (theo hồ sơ số 17STFL08826).

[3] Do đó, việc kết hôn giữa bà Huỳnh Thị T và ông Mach T theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 6/2018 do Ủy ban nhân dân huyện TL, tỉnh BT cấp ngày 06/02/2018 là một trong những hành vi cấm thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 5 Luật Hôn nhân và Gia đình. Vì vậy, bà Huỳnh Thị T yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa bà và ông Mach T là có căn cứ nên được chấp nhận, như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên.

[4] Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 11/12/2020, bà Huỳnh Thị T yêu cầu Tòa án hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa bà và ông Mach T; Đồng thời, hiện bà và ông Mach T đã đủ điều kiện đăng ký kết hôn nên yêu cầu Tòa án công nhận quan hệ hôn nhân đủ điều kiện. Tuy nhiên, quá trình giải quyết và tại phiên họp hôm nay, bà Huỳnh Thị T rút yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân đủ điều kiện, ông Mach T thống nhất với việc rút yêu cầu này của bà T. Xét thấy, việc rút yêu cầu này là tự nguyện nên đình chỉ xét yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân đủ điều kiện, như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên.

[5] Về lệ phí sơ thẩm: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Huỳnh Thị T phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, điểm g khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 244, Điều 361 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm c khoản 2 Điều 5, điểm d khoản 1 Điều 8, Điều 10, Điều 11, Điều 12, khoản 2 Điều 123, khoản 1 Điều 126 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 2, khoản 1 Điều 4 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016;

1. Hủy việc kết hôn trái phát luật giữa bà Huỳnh Thị T và ông Mach T theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 6/2018 do Ủy ban nhân dân huyện TL, tỉnh BT cấp ngày 06/02/2018.

2. Đình chỉ xét yêu cầu công nhận hôn nhân giữa bà Huỳnh Thị T và ông Mach T đủ điều kiện.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Huỳnh Thị T phải chịu 300.000đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, nhưng được khấu trừ 300.000đồng đã nộp theo biên lai thu số 0009554 ngày 14/12/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận. Bà Huỳnh Thị T đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND tỉnh B.Thuận;
- Cục THADS tỉnh B.Thuận;
- Lưu: HS, TGĐ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Hồng Thái